

**CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN KẾ TOÁN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2021**

SỞ NỘI VỤ

Đơn vị: Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh

(Kèm theo Công văn số 753 /SNV-CCVC ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Sở Nội vụ)

Biểu 1

STT	KHỐI MẦM NON				KHỐI TIỂU HỌC								
	Đơn vị	Tổng	Giáo viên mầm non	Nhân viên kế toán	Đơn vị	Tổng	Văn hóa	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Ngoại ngữ	Tin học	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Phả Lại	9	9		Phả Lại	14	4	1		1	6	2	
2	Nhân Huệ	3	3		Cổ Thành	6	2				2	1	1
3	Cổ Thành	5	5		Văn An	8	3				3	1	1
4	Văn An	1	1		Chí Minh	10	4			2	3	1	
5	Chí Minh	0	0		Đồng Lạc	5	2				2	1	
6	Đồng Lạc	2	2		Tân Dân	8	3			1	2	1	1
7	Tân Dân	0	0		An Lạc	6	3	1			1	1	
8	Thái Học	1	1		Văn Đức	4					3	1	
9	An Lạc	0	0		Sao Đỏ	5	1				3	1	
10	Văn Đức	0	0		Chu Văn An	7					5	2	
11	Sao Đỏ	3	3		Hưng Đạo	4	2				1	1	
12	Hưng Đạo	3	3		Lê Lợi	12	7				3	1	1
13	Lê Lợi	2	2		Cộng Hòa	8	2		1		4	1	
14	Cộng Hòa	2	2		Hoàng Tiến	5	1		1		2	1	
15	Hoàng Tân	1	1		Bắc An	7	3			1	2	1	
16	Hoàng Tiến	4	4		Bến Tắm	5	1			1	2	1	
17	Bắc An	5	5		TH&THCS Nhân Huệ	3	2				1		
18	Bến Tắm	1	1		TH&THCS Thái Học	2	1					1	
19	Hoa Thám	4	4		TH&THCS Hoàng Tân	4	2				1	1	
					TH&THCS Hoa Thám	4	2				1	1	
	Cộng	46	46		Cộng	127	45	2	2	6	47	21	4

CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN KẾ TOÁN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

SỞ NỘI VỤ NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2021

Đơn vị: Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh

(Kèm theo Công văn số 753 /SNV-CCVC ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Sở Nội vụ)

Biểu 2

TT	KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ																
	Đơn vị	Tổng	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Công nghệ	GDCD	Giáo dục thể chất	Âm nhạc	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Tin học	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Phả Lại	5	1				1								3		
2	Cổ Thành	1					1										
3	Văn An	3									1				1		1
4	Chí Minh	4			1		1				1				1		
5	Đồng Lạc	5	1			2									1		1
6	Tân Dân	5				2				1					2		
7	An Lạc	0															
8	Văn Đức	3										1			2		
9	Sao Đỏ	3						1	1							1	
10	Chu Văn An	4	2			1									1		
11	Hưng Đạo	4	1			1		1							1		
12	Lê Lợi	4		1		1							1				1
13	Cộng Hòa	2		1					1								
14	Hoàng Tiến	3							1			1			1		
15	Nguyễn Trãi	2				1			1								
16	TH&THCS Nhân Huệ	3			1				1						1		
17	TH&THCS Thái Học	1						1									
18	TH&THCS Hoàng Tân	1				1											
19	TH&THCS Hoa Thám	1						1									
Cộng		54	5	2	2	9	3	4	5	1	2	2	1	0	14	1	3
TT	KHỐI TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN																
1	TT GDNN-GDTX Chí Linh	3								2							1
Cộng		3								2							1